

Bản án số: 29/2026/DS-ST

Ngày: 05 - 03-2026

“V/v Tranh chấp vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Hoàng và ông Nguyễn Tấn Phát

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Cao Tấn Tiền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 91/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST-DS ngày 12/01/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2026/QĐST-DS ngày 05/02/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Đoàn Văn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: D D, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Tạ Thị Kim T, sinh năm 1972. Địa chỉ: D D, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Lê Nhất L, sinh năm 1985. Địa chỉ: D D, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

*Người đại diện theo uỷ quyền: Nguyễn Đoàn Văn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: D D, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ông Nguyễn Đoàn Văn H trình bày: Năm 2018, ông H và bà L có quen biết với bà Tạ Thị Kim T do gần nhà và là hàng xóm nên bà T có mượn tiền làm ăn kinh doanh, vợ chồng ông bà đồng ý cho mượn. Việc vay các bên có lập văn bản: Ngày 07/9/2018, cho bà T mượn số tiền 50.000.000 đồng, ngày 16/3/2019, mượn 100.000.000 đồng, ngày 19/8/2019, mượn số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền 200.000.000 đồng, không thoả thuận lãi. Kể từ đó đến nay, bà T không trả nợ, cố tình tránh mặt. Do đó, yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà T trả nợ số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Tạ Thị Kim T vắng mặt nên không có trình bày:

Biên bản xác minh ngày 11/12/2025 tại Công an phường T, tỉnh Phú Yên xác định bà Tạ Thị Kim T, sinh năm 1972 có đăng ký thường trú tại địa chỉ D D, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Hiện nay, bà Tạ Thị Kim T không có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Nguyễn Đoàn Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu bị đơn bà Tạ Thị Kim T trả nợ số tiền gốc là 200.000.000 đồng theo các giấy vay tiền ngày 07/9/2018 (AL), 16/3/2019 (AL) và ngày 19/8/2019. Không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Tạ Thị Kim T vắng mặt nên không có trình bày:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Đắk Lắk phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật. Bị đơn Tạ Thị Kim T vắng mặt phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị buộc bị đơn Tạ Thị Kim T có nghĩa vụ phải trả số nợ gốc 200.000.000 đồng, lãi suất không yêu cầu nên đề nghị không xét. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Nguyễn Đoàn Văn H khởi kiện yêu cầu bị đơn Tạ Thị Kim T trả nợ số tiền 200.000.000 đồng. Xét đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn Tạ Thị Kim T có địa chỉ thường trú tại D D, phường T, tỉnh Đắk Lắk nên Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Đắk Lắk giải quyết theo thẩm quyền quy định tại khoản 3, Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án triệu tập hợp lệ các đương sự tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, bị đơn Tạ Thị Kim T vắng mặt không rõ lý do tại phiên tòa mở lần 2. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn Nguyễn Đoàn Văn H trình bày cho bị đơn Tạ Thị Kim T mượn số tiền 200.000.000 đồng theo 03 giấy mượn tiền các ngày 07/9/2018, 16/3/2019 và ngày 19/8/2019. Hai bên không thỏa thuận trả lãi. Đến nay chưa trả nợ nên ông H kiện yêu cầu bị đơn T trả nợ.

[4] Xét các Giấy vay tiền bản gốc các ngày 07/9/2018 (AL), 16/3/2019 (AL) và ngày 19/8/2019, cụ thể: Ngày 07/9/2018 (âm lịch), bà T mượn số tiền 50.000.000 đồng, không có ngày trả nợ, không thỏa thuận lãi suất và thời gian trả lãi. Ngày 16/3/2019 (âm lịch), bà T mượn số tiền 100.000.000 đồng, không có ngày trả nợ, không thỏa thuận lãi suất và thời gian trả lãi. Ngày 19/8/2019, bà T

mượn số tiền 50.000.000 đồng, trong thời gian 1 năm hoàn trả, không thoả thuận lãi và thời gian trả lãi. Như vậy, xác định các giấy mượn tiền ngày 07/9/2018 (âm lịch), ngày 16/3/2019 (âm lịch) là các Hợp đồng vay không có kỳ hạn, không thoả thuận lãi theo quy định tại Điều 469 Bộ luật dân sự. Giấy mượn tiền ngày 19/8/2019, số tiền 50.000.000 đồng thì có thời hạn một năm, tức đến ngày 19/8/2020 là hạn trả nợ cuối cùng. Do đó, xác định là hợp đồng vay có kỳ hạn, không thoả thuận trả lãi theo quy định tại Điều 470 Bộ luật dân sự. Nguyên đơn cung cấp các giấy nợ gốc, bị đơn Tạ Thị Kim T được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt, không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn Tạ Thị Kim T phải trả nợ cho nguyên đơn số tiền gốc là 200.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Lãi của khoản tiền 200.000.000 đồng: Nguyên đơn Nguyễn Đoàn Văn H không yêu cầu nên không xét.

[6] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[7] Về án phí: Bị đơn Tạ Thị Kim T phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn ông Nguyễn Đoàn Văn H không phải chịu án phí, được hoàn lại tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 3, Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các Điều 280, 357, 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Đoàn Văn H; buộc bị đơn Tạ Thị Kim T phải trả cho nguyên đơn số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Tạ Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

Nguyên đơn Nguyễn Đoàn Văn H được hoàn lại số tiền tạm ứng đã nộp 5.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001810 ngày 08/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 – Đắk Lắk.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 11- Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 11- Đắk Lắk;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ngọc Uyên